TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-ST
Ngày: 07 – 01 – 2022
V/v tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Bích Ngọc

2. Bà Trịnh Thị Phương Châm

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*: Bà Nguyễn Kim Oanh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân Quận 1, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 303/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4564/2021/QĐXXST-DS ngày 13/10/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 4956/2021/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2021 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 6243/2021/QĐST-DS ngày 08/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cát M, sinh năm 1999, địa chỉ: 62/16A Đường N, Phường C, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Lê D, sinh năm 1972 – Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quảng cáo Trực tuyến R, địa chỉ trụ sở: 91 Đường N, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Văn H, sinh năm 1978; địa chỉ: Căn 5.13 Lô M2, Chung cư số 01 T, Phường M, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo pháp luật (vắng mặt).

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Thanh D, sinh năm 1998, địa chỉ: 11B Đường L, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990, địa chỉ: 767/4 Đường T, phường M, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 6 năm 2020, các bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Nguyễn Cát M trình bày:

Vào lúc 01 giờ ngày 18 tháng 02 năm 2020, ông Nguyễn Cát M đến quán Cafe Reng thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quảng cáo Trực tuyến R tại địa chỉ số 91 Đường N, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để uống cà phê. Nguyên đơn gửi xe máy biển số 50N1-554.47 tại địa chỉ số 97 Đường N, phường N, Quận 1 là địa điểm gửi xe của quán. Vì là khách quen nên nguyên đơn không lấy vé xe. Vào khoảng 4 giờ 30 phút ngày 18 tháng 02 năm 2020, nguyên đơn ra lấy xe để về thì phát hiện xe máy đã không còn. Sự việc này được nguyên đơn báo với Công an phường N, Quận 1 và lập biên bản ghi nhận sự việc, được Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ để điều tra vụ án. Tuy nhiên vào ngày 07 tháng 7 năm 2020, Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ra kết luận tạm đình chỉ điều tra vì hết thời hạn điều tra nhưng chưa xác định được đối tượng gây án. Đến nay nguyên đơn không nắm được việc điều tra đến đâu.

Sau khi mất xe, nguyên đơn và ông Trần Văn H - người đại diện theo pháp luật của bị đơn có làm việc với nhau nhưng hai bên không thống nhất được việc bồi thường mất xe. Nguyên đơn có đơn yêu cầu bồi thường ngày 02/6/2020 gửi cho ông Hoanh nhưng bị đơn không hồi đáp.

Chiếc xe biển số 50N1-554.47 có nguồn gốc do ông Lê Thanh D mua lại của ông Trần Quốc H (do ông Nguyễn Minh K đại diện theo hợp đồng ủy quyền có công chứng) theo Hợp đồng mua bán xe công chứng số 014068 ngày 24/7/2018 tại Văn phòng công chứng Dương Thị Cẩm T. Ngày 16 tháng 12 năm 2019 nguyên đơn mua lại xe của ông Lê Thanh D theo hợp đồng mua bán viết giấy tay với giá 67.000.000 đồng. Tuy nhiên nguyên đơn chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền là 67.000.000 đồng tương đương với giá trị chiếc xe tại thời điểm mất.

Nguyên đơn đồng ý với giá trị do Phòng Tài chính kế hoạch Ủy ban nhân dân Quận 1 định giá theo Công văn số 02/TCKH ngày 04/01/2022 đối với xe hai bánh nhãn hiệu Honda, loại Sonic 150R là 34.500.000 đồng.

Theo bản khai ngày 20/5/2021, bị đơn - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quảng cáo Trực tuyến R do ông Trần Văn H là đại diện theo pháp luật trình bày: Tại thời điểm nguyên đơn gửi xe, bảo vệ có gửi vé xe cho nguyên đơn tuy nhiên nguyên đơn không lấy và việc mất xe là nằm ngoài thời gian chịu trách nhiệm giữ xe của quán từ 18 giờ 00 phút đến 02 giờ 00 phút ngày hôm sau. Vụ việc này đã được Công an phường N, Quận 1 lập biên bản ghi nhận sự việc và được Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ để điều tra. Do đó bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên, đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì không có cơ sở.

Theo bản khai ngày 06/7/2020, người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh D trình bày: Ông D xác nhận quá trình mua bán xe như lời trình bày của nguyên đơn là đúng. Ông đã bán xe cho nguyên đơn, nguyên đơn đã thanh toán

đủ tiền mua bán xe cho ông, giao dịch mua bán đã hoàn tất. Việc nguyên đơn khởi kiện bị đơn để yêu cầu bồi thường việc mất xe là việc riêng của hai bên, ông không có ý kiến gì, không liên quan đến ông nên ông xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân các cấp.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc T không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn thống nhất lời trình bày của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn và người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện ngày 18/02/2020 nguyên đơn đã gửi xe tại quán cà phê của bị đơn, nguyên đơn bị mất xe vào khoảng 4 giờ 30 phút là khoảng thời gian bị đơn không thuê bảo vệ giữ xe. Như vậy nguyên đơn có lỗi trong quá trình gửi xe đã quá thời gian quy định. Do đó bị đơn không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại tài sản bị mất theo quy định của của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản với bị đơn có địa chỉ trụ sở tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại các phiên hòa giải mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nên căn cứ khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án không tiến hành hoà giải được.

[3] Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung:

[4] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền là 67.000.000 đồng tương đương với giá trị chiếc xe bị mất, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Xét chiếc xe gắn máy nhãn hiệu: Honda, số loại: Sonic 150R, màu: Đen đỏ, biển số 50N1-554.47 có nguồn gốc do ông Lê Thanh D mua lại của ông Trần Quốc H (do ông Nguyễn Minh K đại diện theo hợp đồng ủy quyền có công chứng) theo Hợp đồng mua bán xe công chứng số 014068 ngày 24/7/2018 tại Văn phòng công chứng Dương Thị Cẩm T. Ngày 16/12/2019 nguyên đơn mua lại xe của ông Lê Thanh D theo hợp đồng mua bán viết giấy tay với giá 67.000.000 đồng nhưng nguyên đơn chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Ông Lê Thanh D có lời khai xác nhận phần trình bày của nguyên đơn là đúng, giao dịch mua bán xe giữa Ông D và nguyên đơn đã hoàn thành, ông không còn liên quan đến chiếc xe. Do đó đủ cơ sở để xác định nguyên đơn là chủ sở hữu của chiếc xe honda, loại sonic, biển số 50N1-554.47, có các quyền sở hữu tài sản theo quy định tại Điều 158 Bộ luật dân sự 2015.

[4.2] Xét, vào lúc 01 giờ ngày 18/02/2020, nguyên đơn gửi xe tại quán cà phê bị đơn, do là khách quen nên nguyên đơn không lấy phiếu gửi xe. Theo ông Nguyễn Ngọc T là nhân viên giữ xe có lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra xác nhận khoảng 01 giờ ngày 18/02/2020, nguyên đơn là khách quen của quán có đến gửi xe để vào quán uống cà phê, Ông T nhận giữ xe của nguyên đơn, ông có đưa phiếu gửi xe nhưng nguyên đơn không lấy. Như vậy, mặc dù nguyên đơn không lấy phiếu gửi xe nhưng các bên đã thừa nhận có việc gửi giữ tài sản nên giữa nguyên đơn và bị đơn đã thiết lập giao dịch gửi giữ tài sản, phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa các bên theo quy định tại Điều 553 Bộ luật dân sự 2015.

[4.3] Xét bị đơn thuê dịch vụ bảo vệ, trông coi xe cho quán trong khoảng thời gian từ 18 giờ ngày hôm trước đến 02 giờ sáng ngày hôm sau. Đến khoảng 4 giờ 30 phút nguyên đơn mới đến lấy xe ra về phát hiện mất xe là vượt quá thời gian trông giữ xe của quán. Do đó nguyên đơn đã vi phạm nghĩa vụ trong việc gửi giữ tài sản vượt quá thời hạn theo quy định tại Điều 555 Bộ luật dân sự. Bên cạnh đó, bị đơn cũng vi phạm nghĩa vụ thông báo với nguyên đơn về tình trạng hoạt động gửi giữ tài sản của quán theo quy định tại Điều 557 Bộ luật dân sự. Như vậy lỗi dẫn đến thiệt hại là thuộc về cả hai bên, nên cả hai bên đều có trách nhiệm trong việc khắc phục hậu quả. Do đó cần buộc mỗi bên chịu thiệt hại một nửa giá trị của chiếc xe.

[4.4] Xét, căn cứ Công văn số 02/TCKH ngày 04/01/2022 của Phòng Tài chính kế hoạch Ủy ban nhân dân Quận 1 định giá đối với xe hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Sonic 150R, năm sản xuất 2018 đã qua sử dụng có giá trị là 34.500.000 đồng. Tại phiên tòa, nguyên đơn đồng ý với giá trị của Hội đồng định giá, ông không khiếu nại, không có ý kiến bổ sung, không yêu cầu thực hiện định giá lại tài sản nên Hội đồng xét xử xác định giá trị tài sản tại thời điểm xét xử là 34.500.000 đồng, do đó cần buộc mỗi bên chịu thiệt hại là 17.250.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn số tiền là 17.250.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 3 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 158, Điều 553, Điều 555, Điều 557 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Cát M:

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quảng cáo Trực tuyến R bồi thường cho ông Nguyễn Cát M số tiền là 17.250.000 (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Cát M chịu án phí dân sự sơ thẩm là 862.500 (Tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.675.000 (Một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2019/0029275 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1. Ông Nguyễn Cát M được hoàn lại số tiền chênh lệch là 812.500 (Tám trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quảng cáo Trực tuyến R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 862.500 (Tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Cát M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quảng cáo Trực tuyến R, ông Lê Thanh D và ông Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh